

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**[NGŨ PHÁP CHỨC NĂNG]**

**Mã học phần: EFG33021 – Số tín chỉ: 02**

**Dùng cho (các) ngành: NGÔN NGỮ ANH**

**Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không**

**Hình thức đào tạo: Trực tiếp/Trực tuyến**

**Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ**

**1. Mô tả chung về học phần**

Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về Ngữ pháp chức năng, một bình diện nghiên cứu ngữ pháp dựa trên mối quan hệ giữa ngôn ngữ và chức năng của nó. Sinh viên có khả năng phân tích ngôn ngữ như là một hệ thống các ý nghĩa, được kèm theo bởi các hình thức mà qua đó các ý nghĩa được hiện thực hoá. Các khái niệm và hiện tượng ngữ pháp trong ngữ pháp chức năng được tiếp cận và nhìn nhận trong mối quan hệ giữa tín hiệu ngôn ngữ và người sử dụng ngôn ngữ. Học phần góp phần đáp ứng chuẩn đầu ra A2, B1, B2, C1, và C2 của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh. Sau khóa học, người học có thể đạt được những mục tiêu sau:

Mục tiêu	Mô tả
G1	Nắm vững các khái niệm trong phạm trù ngữ pháp chức năng;
G2	Phân tích ngôn ngữ theo các đường hướng chức năng khác nhau gồm chức năng ý niệm, chức năng liên nhân và chức năng ngôn bản
G3	Ứng dụng kiến thức về ngữ pháp chức năng trong giảng dạy, thực hành và nghiên cứu ngôn ngữ.

**2. Các chữ viết tắt (nếu có)**

*G: Mục tiêu học phần*

*CB: Giáo trình*

*RB: Sách tham khảo*

*TL: Tự luận*

*TT: Thuyết trình*

*TN: Trắc nghiệm*

*BTL: Bài tập lớn*

*BTHK: Bài thi cuối học kỳ*

**3. Chuẩn đầu ra của học phần**

Chuẩn đầu ra	Mô tả
a1	Hiểu rõ các khái niệm; các đường hướng phân tích ngôn ngữ khác nhau trong ngữ pháp chức năng như chức năng ý niệm, chức năng liên nhân và chức năng ngôn bản
a2	Vận dụng kiến thức về ngữ pháp chức năng trong giảng dạy, thực hành và nghiên cứu ngôn ngữ.
b1	Thể hiện kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung học phần Ngữ pháp chức năng
c1	Thể hiện ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động, sáng tạo, khả năng làm việc độc lập và tự nghiên cứu tài liệu;

**4. Giáo trình và tài liệu học tập**

**4.1. Giáo trình:**

CB1	Halliday, M.A.K (2004) <i>An introduction to functional grammar 4<sup>th</sup> Edition.</i>
-----	---

## 4.2. Tài liệu tham khảo:

RB1	Austin, L.J. (1962) <i>How to do things with words</i> . Harvard University Press
RB2	Brown, G. & Yule. G (1983) <i>Discourse Analysis</i> . Cambridge University Press
RB3	Halliday, M. A. K., & Hasan, R. (1976). <i>Cohesion in English</i> . Longman
RB4	Halliday, M. A. K. (1970). Language structure and language function. In J. Lyons (Ed.), <i>New horizons in linguistics</i> . Penguin Books
RB5	Leech, G. (1974). <i>Semantics</i> . Penguin Books.
RB6	Levinson, S. C. (1983). <i>Pragmatics</i> . Cambridge: Cambridge University Press.

## 5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Có ý thức học tập tốt
- Có đầy đủ tài liệu học tập

## 6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra	Ghi chú
	Trên lớp	ST	Tự học	SG		
<b>Chapter 1: 1 The architecture of language</b> 1.1 Text and grammar 1.2 Phonology and grammar 1.3 Basic concepts for the study of language 1.4 Context, language and other semiotic systems 1.5 The location of grammar in language; the role of the corpus	Nghe giảng Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Chuẩn bị câu hỏi thảo luận cho bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 2: Towards a functional grammar</b> 2.1 Towards a grammatical analysis 2.2 The lexicogrammar cline 2.3 Grammaticalization 2.4 Grammar and the corpus 2.5 Classes and functions 2.6 Subject, Actor, Theme 2.7 Three lines of meaning in the clause	Nghe giảng Thảo luận Thuyết trình Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 3: Clause as message</b> 3.1 Theme and Rheme 3.2 Group/phrase complexes as Theme; thematic equatives 3.3 Theme and mood 3.4 Textual, interpersonal and topical Themes 3.5 The information unit: Given + New 3.6 Given + New and Theme + Rheme 3.7 Predicated Themes	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	

3.8 Theme in bound, minor and elliptical clauses 3.9 Thematic interpretation of a text						
<b>Chapter 4 Clause as exchange</b> 4.1 The nature of dialogue 4.2 The Mood element 4.3 Other elements of Mood structure 4.4 Mood as system; further options 4.5 POLARITY and MODAL ASSESSMENT (including modality) 4.6 Absence of elements of the modal structure 4.7 Clause as Subject 4.8 Texts	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 5: Clause as representation</b> 5.1 Modelling experience of change 5.2 Material clauses: processes of doing-&-happening 5.3 Mental clauses: processes of sensing 5.4 Relational clauses: processes of being & having 5.5 Other process types; summary of process types 5.6 Circumstantial elements 5.7 Transitivity and voice: another interpretation 5.8 Text illustrations	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 6 Below the clause: groups and phrases</b> 6.1 Groups and phrases 6.2 Nominal group 6.3 Verbal group 6.4 Adverbial group, conjunction group, preposition group 6.5 Prepositional phrase 6.6 Word classes and group functions	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 7 Above the clause: the clause complex</b> 7.1 The notion of ‘clause complex’ 7.2 Types of relationship between clauses 7.3 Taxis: parataxis and hypotaxis 7.4 Elaborating, extending, enhancing: three kinds of expansion 7.5 Reports, ideas and facts: three kinds of projection 7.6 The clause complex as textual domain 7.7 Clause complex and tone	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	

7.8 Texts						
<b>Chapter 8: Around the clause: cohesion and discourse</b> 8.1 The concept of text; logogenetic patterns 8.2 The lexicogrammatical resources of COHESION 8.3 CONJUNCTION 8.4 REFERENCE 8.5 ELLIPSIS and SUBSTITUTION 8.6 LEXICAL COHESION 8.7 The creation of texture	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 9 Beyond the clause: metaphorical modes of expression</b> 9.1 Lexicogrammar and semantics 9.2 Semantic domains 9.3 MODALITY 9.4 Interpersonal metaphor: metaphors of mood 9.5 Ideational metaphors	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Chapter 10: Doing functional analysis of language</b> 10.1. Sentence grammar vs Discourse-based grammar 10.2. Textual Analysis 10.3. Genre Analysis 10.4. Critical discourse analysis	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	3	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	12	a1, a2, b1, c1	
<b>Kiểm tra cuối khóa</b>	Tự luận và trắc nghiệm		Ôn tập cuối khóa		a1, a2, b1, c1	
<b>Tổng số tiết/giờ học</b>		<b>30</b>		<b>120</b>		

## 7. Đánh giá kết quả học tập

### 7.1. Hoạt động đánh giá của học phần

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a1	a2	b1	c1
Quá trình	ĐG1. Bài tập lớn (BTL)	30%	x	x	x	x
	ĐG2. Thuyết trình (TT)	20%	x	x	x	x
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần (BTHK)	50%	x	x	x	x
<i>Tổng cộng:</i>		100%				

#### - Hoạt động đánh giá 1

- Hình thức đánh giá: Bài tập lớn
- Mục đích:
  - Giúp người học hiểu rõ các khái niệm về ngữ pháp chức năng, biết ứng dụng kiến thức đã học vào phân tích ngôn ngữ
  - Giúp người học hiểu rõ các thức ứng dụng kiến thức về ngữ pháp chức năng trong thực hành và nghiên cứu ngôn ngữ

- Nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ viết
- Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc độc lập
- Hình thành và rèn luyện ý thức và kỹ năng làm việc nhóm và trách nhiệm với công việc và cộng đồng
- Chuẩn đầu ra được đánh giá: **a1, a2, b1, c1**
- Quy trình:
  - Làm việc cùng giáo viên phụ trách môn học để tìm 1 chủ đề phù hợp
  - Viết bài theo format đã được giáo viên hướng dẫn
- Tỷ trọng đánh giá: **30%** tổng điểm học phần
- **Hoạt động đánh giá 2**
  - Hình thức đánh giá: Thuyết trình
  - Mục đích:
    - Giúp người học hiểu rõ các khái niệm về ngữ pháp chức năng, biết ứng dụng kiến thức đã học vào phân tích ngôn ngữ
    - Giúp người học hiểu rõ các thức ứng dụng kiến thức về ngữ pháp chức năng trong thực hành và nghiên cứu ngôn ngữ
    - Nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ lời nói
    - Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc độc lập
    - Hình thành và rèn luyện ý thức và kỹ năng làm việc nhóm và trách nhiệm với công việc và cộng đồng
  - Chuẩn đầu ra được đánh giá: **a1, b1, c1**
  - Quy trình:
    - Làm việc cùng nhóm được phân công để tìm tài liệu phù hợp, chuẩn bị cho bài thuyết trình được giao
    - Làm việc cùng giáo viên để kiểm tra độ chính xác của nội dung được thuyết trình
    - Hoàn thành phần thuyết trình dưới dạng powerpoint
    - Thuyết trình trước cả lớp và giáo viên phụ trách, trả lời các câu hỏi phát sinh từ người nghe và giáo viên
  - Tỷ trọng đánh giá: **20%** tổng điểm học phần
- **Hoạt động đánh giá 3**
  - Hình thức đánh giá: Bài thi kết thúc học phần
    - Giúp người học hiểu rõ các khái niệm về ngữ pháp chức năng, biết ứng dụng kiến thức đã học vào phân tích ngôn ngữ
    - Giúp người học hiểu rõ các thức ứng dụng kiến thức về ngữ pháp chức năng trong thực hành và nghiên cứu ngôn ngữ
    - Nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ viết và nói
    - Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc độc lập
    - Hình thành và rèn luyện ý thức và kỹ năng làm việc nhóm và trách nhiệm với công việc và cộng đồng
  - Chuẩn đầu ra được đánh giá: **a1, a2, b1, c1**
  - Mô tả:
    - Bài thi gồm 2 phần: Trắc nghiệm và tự luận
    - Phần trắc nghiệm có: 30 câu hỏi, được thiết kế liên quan đến những nội dung đã học theo mức độ từ dễ (7), trung bình (12), khó (7) đến rất khó (4). Mỗi câu hỏi được 1 điểm. Tổng số điểm phần trắc nghiệm là 30
    - Phần tự luận: 02 câu hỏi. Mỗi câu hỏi 5 điểm. Tổng số điểm phần tự luận là 10.

- Điểm bài thi đánh giá cuối kỳ được tính theo thang điểm 10 bằng tổng trắc nghiệm cộng tự luận chia 4.

○ Tỷ trọng đánh giá: **50%** tổng điểm học phần

## 7.2. Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
Hiểu rõ các khái niệm; các đường hướng phân tích ngôn ngữ khác nhau trong ngữ pháp chức năng như chức năng ý niệm, chức năng liên nhân và chức năng ngôn bản	Hiểu rõ	Hiểu khá rõ	Hiểu ở mức trung bình	Hiểu ở mức hạn chế	Hiểu ở mức rất hạn chế
Vận dụng tốt kiến thức về ngữ pháp chức năng trong giảng dạy, thực hành và nghiên cứu ngôn ngữ.	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
Thể hiện tốt kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung học phần Ngữ pháp chức năng	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
Thể hiện tốt ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động, sáng tạo, khả năng làm việc độc lập và tự nghiên cứu tài liệu;	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

## 7.3. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả của học phần được đánh giá theo công thức sau:

$$\Sigma = \frac{BTL \times 30 + TT \times 20 + BTHK \times 50}{100}$$

## 8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Nhà trường cần có đầy đủ hệ thống phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

Nhà trường cần có đầy đủ giáo trình và tài liệu tham khảo; có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng internet để người học có thể tra cứu và sử dụng tài liệu số.

Người học cần chuẩn bị máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình.

## 9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ các quy định về lớp học; quy định về an toàn phòng chống cháy nổ; quy định về phòng thực hành tiếng và các quy định khác của nhà trường và khoa.

## 10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng  
xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày 11 tháng 11 năm 2023*  
**Người biên soạn**

**TS. Trần Thị Ngọc Liên**

**TS. Trần Thị Ngọc Liên**